



# CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT XUÂN THU

MST: 0201097150

## 1. Điểm tin cậy (Trust Score)

2.0 / 9.0

RỦI RO CAO

Mức độ hồ sơ: 22% – đạt 2.0/9.0 điểm trên các nhóm tín hiệu đã đối chiếu được. Thang điểm co giãn theo phạm vi nguồn (xem mục phạm vi đối chiếu bên dưới).

Tạm ngừng hoạt động – Không nên ký hợp đồng mới

Phạm vi đối chiếu: cơ bản – chủ yếu hồ sơ đăng ký kinh doanh công khai. Đánh giá giới hạn trong phạm vi này; với quyết định quan trọng nên đối chiếu thêm thuế, kiện tụng, báo cáo tài chính.

|                            |           |
|----------------------------|-----------|
| Trạng thái hoạt động       | 0.0 / 1.5 |
| Tuổi doanh nghiệp          | 0.0 / 1.8 |
| Niêm yết HOSE/HNX/UPCOM    | 0.0 / 1.0 |
| Vốn điều lệ (so với ngành) | 0.0 / 1.2 |
| Ổn định cơ cấu 90 ngày     | 0.0 / 1.0 |
| Không vụ kiện công khai    | 0.0 / 1.0 |
| Tuân thủ thuế (GDT)        | 0.0 / 1.0 |
| Công bố UBO $\geq$ 5%      | 0.0 / 0.5 |

## 2. Thông tin đăng ký

|                          |   |
|--------------------------|---|
| Loại hình                | –                                       |
| Trạng thái               | Tạm ngừng                               |
| Ngày thành lập           | 14/07/2010                              |
| Vốn điều lệ              | Không công bố                           |
| Người đại diện pháp luật | Phạm Xuân Thu                           |
| Ngành nghề chính         | Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (A) |
| Địa chỉ                  | Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng      |

## 3. Nguồn dữ liệu (audit-able)

· Cổng đăng ký doanh nghiệp quốc gia: <https://dangkykinhdoanh.gov.vn/erp/?mst=0201097150>

· Hồ sơ trên Doanhnghiep.vn: <https://doanhnghiep.vn/dn/0201097150>

Dữ liệu tổng hợp từ Cổng đăng ký doanh nghiệp quốc gia (dangkykinhdoanh.gov.vn) theo Luật Doanh nghiệp 2020. Trust score tự động tính từ dữ liệu công bố – không thay thế thẩm định pháp lý chuyên môn. Luôn kiểm tra trực tiếp tại cổng đăng ký trước khi ký hợp đồng. Báo cáo này được sinh tự động bởi Doanhnghiep.vn – không bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm (CCCD/SĐT/email/địa chỉ riêng) theo Nghị định 13/2023 và Luật 91/2025.